

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **60/2020/HS-ST**

Ngày 20-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Danh

2. Bà Trương Thị Thìn

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Đạt** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Mai Văn Hoàng** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Châu Hoàng D (tên gọi khác: không), sinh năm 1987, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: tổ 21, khu phố 1, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Họ tên cha (Không rõ); Họ tên mẹ: Châu Kim V, sinh năm: 1963; Vợ tên Nguyễn Thị Thu H (đã chết), có 01 con sinh năm 2008; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/9/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18-10-2019; sau đó, chuyển tạm giam theo Lệnh số 479 ngày 25-10-2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ – Công an thành phố Biên Hòa; có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn C (tên gọi khác: không), sinh năm 1987, tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ 10B, khu phố Long Đức 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Phạm Văn L và bà Lê Thị T. Vợ tên Trần Thị Thu Tr, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18-10-2019; sau đó, chuyển tạm giam theo Lệnh số 478 ngày 25-10-2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ – Công an thành phố Biên Hòa; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Hoàng D và Phạm Văn C là người nghiện ma túy. Ngày 16/10/2019, D và C bàn bạc cùng đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) do C mượn của Hải (không rõ lai lịch) chở D đi đến khu vực phố Bùi Viện thuộc quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, D đưa cho C 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm ngàn đồng) để đi mua ma túy. D đứng chờ, còn C đi mua của người phụ nữ (không rõ lai lịch) 01 gói Heroin với giá 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm ngàn đồng). Sau khi mua, D và C đem gói Heroin trên về nhà D tại tổ 21, khu phố 1, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa. D đưa cho C một ít Heroin để sử dụng, phần còn lại D chia thành 18 gói Heroin cất giấu trong hộp nhựa để trong nhà tắm nhà của D.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/10/2019, C đến nhà D để sử dụng ma túy thì bị Công an thành phố Biên Hòa kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình điều tra, Châu Hoàng D và Phạm Văn C khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

+ 17 đoạn ống nhựa hàn kín (kí hiệu M1) và 01 gói nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M2).

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone - Imel: 354409063723923, số thuê bao 0865106707 của Châu Hoàng D.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung - Imel: 357160082210247, số thuê bao 0974722721; 01 điện thoại di động hiệu Samsung - Imel: 353465102398847, số thuê bao 0396655466 và số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) của Phạm Văn C.

- Đối với 01 xe mô tô (Không rõ biển số) D và C sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, C mượn của Hải (không rõ lai lịch) và đã trả lại Hải nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu giữ được.

- Tại Kết luận giám định số 1295/PC09-GĐMT ngày 24/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

+ Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6865gam, loại: Heroin (Heroine).

+ Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,0758gam, loại: Heroin (Heroine).

- Bản cáo trạng số: 57/CT-VKSBH ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Châu Hoàng D và Phạm Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Châu Hoàng D từ 02 năm 06 tháng - 03 năm tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt Phạm Văn C từ 02 năm - 02 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

- Tại phiên tòa các bị cáo trình bày: các bị cáo thống nhất với hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến gì đối với kết luận giám định.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có tại hồ sơ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Châu Hoàng D và Phạm Văn C là các đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/10/2019, tại nhà không số tổ 21, khu phố 1, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa, Châu Hoàng D và Phạm Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 2,7623gam Heroin (theo Kết luận giám định số 1295/PC09-GĐMT ngày 24/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai) thì bị Công an thành phố Biên Hòa kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Như vậy, các bị cáo Châu Hoàng D và Phạm Văn C đã có hành vi tàng trữ Heroin, đây là chất ma túy nằm trong danh mục các chất cấm theo quy định của Chính phủ. Hành vi của các bị cáo Châu Hoàng D và Phạm Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố và viện dẫn.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước Việt Nam về đấu tranh phòng ngừa và loại bỏ ma túy ra khỏi cuộc sống xã hội. Do đó, cần có một mức án tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Văn C có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Bị cáo Châu Hoàng D có nhân thân xấu (Ngày 13/9/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”) nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội.

Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo để quyết định hình phạt nhằm mục đích răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Đối với người phụ nữ (không rõ lai lịch) có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Châu Hoàng D và Phạm Văn C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là đúng quy định.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy thu giữ sau giám định.

- Trả lại cho các bị cáo các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội, cụ thể: trả lại cho bị cáo Châu Hoàng D 01 điện thoại di động hiệu Iphone - Imel: 354409063723923, số thuê bao 0865106707; Trả lại cho bị cáo Phạm Văn C 01 điện thoại di động hiệu Samsung - Imel: 357160082210247, số thuê bao 0974722721; 01 điện thoại di động hiệu Samsung - Imel: 353465102398847, số thuê bao 0396655466.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) của bị cáo Phạm Văn C để đảm bảo thi hành án.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: về tội danh truy tố và mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

- Đối với phần trình bày của các bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Châu Hoàng D và Phạm Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Xử phạt bị cáo Châu Hoàng D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ 18-10-2019.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 02 (hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ 18-10-2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo Châu Hoàng D 01 điện thoại di động hiệu Iphone - Imel: 354409063723923, số thuê bao 0865106707.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn C 01 điện thoại di động hiệu Samsung - Imel: 357160082210247, số thuê bao 0974722721 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung - Imel: 353465102398847, số thuê bao 0396655466.

(Tất cả các vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) của bị cáo Phạm Văn C để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng là số tiền nêu trên được thể hiện tại Biên lai thu tiền số 09901 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Châu Hoàng D và bị cáo Phạm Văn C mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí.

4. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phú